

Số: 12 /2006/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân cấp cho các xã thực hiện một số hoạt động
của Dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang

UY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Hiệp định vay vốn số 578-VN ký ngày 18/02/2002 giữa nước Cộng hoà XHCN Việt Nam và Quỹ Phát triển nông nghiệp Quốc tế (IFAD) về Dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang (Dự án RIDP);

Căn cứ Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 46/2004/TT-BTC ngày 27/5/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính Dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ khuyến nghị của IFAD tại báo cáo số 1688-VN về đánh giá giữa kỳ Dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban phối hợp thực thi dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quyết định này quy định một số nội dung về phân cấp cho các xã thực hiện một số hoạt động của Dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang (Dự án RIDP), nhằm tăng cường phân cấp cho cơ sở trong việc thực thi dự án và thực hiện các khuyến nghị của IFAD.

2. Quyết định này áp dụng đối với các xã thực thi dự án RIDP; danh sách các xã thực hiện hàng năm do Giám đốc Ban phối hợp thực thi dự án RIDP (PPCU) thống nhất với Chủ tịch UBND các huyện, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc phân cấp cho các xã trong việc thực hiện một số hoạt động của Dự án RIDP; công tác quản lý, sử dụng vốn phải bảo đảm đúng các quy định hiện hành của nhà nước, các quy định quản lý ODA và Hiệp định vay vốn số 578-VN;
2. Bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, đạt hiệu quả cao;
3. Số vốn thực hiện các hoạt động được phân cấp không vượt quá số vốn được phân bổ hàng năm trong Kế hoạch công tác và ngân sách đối với các hợp phần, tiểu hợp phần của từng xã thực thi dự án.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Phân cấp cho các xã thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch công tác và ngân sách hàng năm của Dự án RIDP như sau:

1. Hợp đồng với tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm để tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn, xây dựng các mô hình trình diễn;
2. Chi trả lương, phụ cấp, kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng tham gia thực thi dự án RIDP ở cấp xã, thôn, bản theo Quyết định số 99/2003/QĐ-UB ngày 06/8/2003, Quyết định số 32/2005/QĐ-UBND ngày 18/4/2005, Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND ngày 24/02/2006 của UBND tỉnh;
3. Hợp đồng với tổ chức, cá nhân để mua trâu đực giống bảo đảm tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 của Quy chế quản lý trâu đực giống, bò đực giống thuộc Dự án đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 96/2003/QĐ-UB ngày 29/7/2003 của UBND tỉnh và các quy định hiện hành của nhà nước có liên quan; trực tiếp quản lý toàn diện đàn trâu đực giống theo Quyết định số 96/2003/QĐ-UB ngày 29/7/2003 của UBND tỉnh.
4. Các hoạt động khác của dự án RIDP không nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này được thực hiện theo Hiệp định số 578-VN và các quy định hiện hành của UBND tỉnh.

Điều 4. Quản lý vốn phân cấp

1. Vốn thực hiện các hoạt động của dự án RIDP được phân cấp cho các xã theo Quyết định này được ghi trong tài khoản do Ban phát triển xã quản lý, mở tại Kho bạc nhà nước huyện. Ban phát triển xã chịu trách nhiệm:
 - Thực hiện công tác quản lý, sử dụng, thanh quyết toán vốn đúng quy định hiện hành của nhà nước và Hiệp định số 578-VN; thực hiện chế độ quản lý tài chính, chế độ kế toán - thống kê theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính.
 - Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra thất thoát vốn, sử dụng vốn sai mục đích, kém hiệu quả, trái các quy định hiện hành của nhà nước.

2. Căn cứ Kế hoạch công tác và ngân sách hàng năm được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, PPCU chuyển 100% số vốn tương ứng với các hoạt động được phân cấp vào tài khoản của Ban phát triển xã; đồng thời thông báo cho các đơn vị liên quan và Ban phối hợp thực thi dự án huyện (DPCU).

Nếu phát hiện hành vi vi phạm chế độ quản lý, sử dụng vốn, PPCU và DPCU có quyền yêu cầu Kho bạc nhà nước huyện từ chối tạm ứng, thanh toán vốn.

3. Hàng tháng Ban phát triển xã báo cáo PPCU, DPCU số kinh phí đã sử dụng, kinh phí chưa sử dụng, kinh phí còn tồn trong tài khoản.

4. Kho bạc nhà nước huyện là cơ quan chịu trách nhiệm cấp phát, kiểm soát chi vốn phân cấp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, Quy định này của UBND tỉnh và hướng dẫn của các ngành chức năng.

Điều 5. Tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn

1. Việc tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn phân cấp theo Quyết định này thực hiện theo Thông tư số 46/2004/TT-BTC ngày 27/5/2004 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính dự án Đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang và các quy định hiện hành của nhà nước có liên quan.

2. PPCU chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh có văn bản liên ngành hướng dẫn cụ thể về quản lý, tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn bảo đảm việc quản lý, sử dụng vốn chặt chẽ, nhanh chóng, kịp thời; hướng dẫn cụ thể trình tự, hồ sơ, thủ tục, biểu mẫu; quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị; thời gian phải hoàn thành.

Điều 6. Kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy chế dân chủ

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, Giám đốc PPCU, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện thường xuyên kiểm tra, thanh tra các hoạt động và công tác quản lý, sử dụng vốn của dự án RIDP được phân cấp cho các xã theo Quyết định này.

2. Chủ tịch UBND các huyện, Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động của dự án RIDP được phân cấp theo đúng quy định về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc PPCU, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quản đốc hợp phần, tiểu hợp phần của Dự án RIDP căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

2. Chủ tịch UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo các xã thực hiện các hoạt động của dự án RIDP được phân cấp, bảo đảm đạt hiệu quả, đúng các quy định hiện hành của nhà nước; phân công cán bộ của DPCU trực tiếp hướng dẫn các xã trong quá trình thực hiện.

3. Ban phát triển xã chịu trách nhiệm thực hiện các hoạt động được phân cấp theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, Hiệp định số 578-VN và Quyết định này của UBND tỉnh.

4. Tổ chức, cá nhân nào để xảy ra thất thoát vốn, sử dụng vốn sai mục đích, kém hiệu quả thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Giám đốc PPCU thường xuyên đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy định này; hàng tháng chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND các huyện, Thủ trưởng các đơn vị thực thi dự án RIDP tổ chức rút kinh nghiệm, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời lập văn bản gửi PPCU để tổng hợp báo cáo, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 8. Hướng dẫn thi hành

Giám đốc PPCU chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc nhà nước tỉnh và các ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Quy định này (hoàn thành trước ngày 25/6/2006); biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn, hướng dẫn cụ thể cho các xã để thực hiện.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Phối hợp thực thi Dự án RIDP; Chủ tịch UBND các huyện; Quản đốc hợp phần, tiểu hợp phần của Dự án RIDP; Chủ tịch UBND các xã thực thi dự án RIDP; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
(báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KT văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như điều 9;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- CV: TH, NLN, TP, TC;
- Lưu VT (Ha.120).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Quang